

Số: 193/2020/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 06/5/2020.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 280/2020/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Chị Phạm Minh Th**, sinh năm: 197x

Đăng ký hộ khẩu thường trú: P50x nhà B5 Thành Công, BD, HN.

Nơi cư trú: Nhà số x ngõ 127 ngách 38 phố Hào Nam, phường Ô ChD, quận ĐĐ, HN.

- **Anh Nguyễn Văn L**, sinh năm: 197x

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Nhà số 5 ngõ 6 phố Bình Minh, Thị Trấn Phú Thái, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- [1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Phạm Minh Th, Anh Nguyễn Văn L xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Thành Công, quận BĐ, HN vào ngày 09/5/ 2012.

Sau kết hôn Chị Th, Anh L sống tại phường ThC, quận BD, HN. Mâu thuẫn vợ chồng anh chị phát sinh từ năm 2019. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Do mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng nên cách đây 6 tháng Chị Th đã chuyển về nhà bố mẹ đẻ chị sống từ đó đến nay Chị Th và Anh L sống ly thân nhau. Nay

Chị Th, Anh L xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Yêu cầu thuận tình ly hôn của Chị Th, Anh L là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [2]. *Về con chung*: Chị Th, Anh L xác nhận vợ chồng không có con chung.

- [3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản: Chị Th Anh L khai không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [4]. *Về nợ*: Chị Th, Anh L không có nợ chung không yêu cầu tòa án giải quyết.

- [5]. *Về lệ phí*: Chị Th, Anh L thỏa thuận Chị Th tự nguyện chịu cả 300.000 lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Phạm Minh Th và Anh Nguyễn Văn L.

- **Về con chung**: Xác nhận Chị Phạm Minh Th và Anh Nguyễn Văn L chưa có con chung.

- **Về tài sản chung**: (Động sản và bất động sản) Chị Th Anh L khai không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên không xem xét.

- **Về các vấn đề khác**: Chị Th, Anh L không có nợ chung không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí Tòa án**: Chị Phạm Minh Th tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị Th đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0014176 ngày 29/4/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. (Chị Th đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nơi nhận:

- Đương sự;

- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;

- UBND P. Thành Công, BĐ, HN.

- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Đặng Thị Hương

